

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 31 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Thuỷ**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Quang Chử** và ông **Nguyễn Văn Thuần**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Anh** - Thư ký Tòa án huyện An Thi

- *Đại diện Viện kiểm sát huyện An Thi tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Văn Tú** - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, nhà văn hóa thôn Bảo Tàng, xã Quảng Lăng, huyện An Thi, Toà án nhân dân huyện An Thi mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 17/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn D**, sinh năm 1996 Giới tính: Nam

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện An Thi

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 8/12

Bố đẻ: Chu Văn Đ, sinh năm 1974 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Mẹ đẻ: Phùng Thị B, sinh năm 1976 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Chị gái: Chu Thị T, sinh năm 1994 Nghề nghiệp: Lao động tự do

Vợ là Vừ Thị S, sinh năm 1999 Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị cáo có 01 con sinh năm 2023

Tiền án, tiền sự: Không có

Nhân thân:

- Ngày 30/01/2013, bị Công an huyện An Thi xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi đánh bạc.

- Ngày 17/4/2017, bị Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 54 tháng tù về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Vận chuyển trái phép vật liệu nổ.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 28/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Đặng Sỹ L SN 1978 (vắng mặt)**

Trú tại: X, Đ, An Thi, Hưng Yên

2. Chị **Vừ Thị S SN 1999 (có mặt)**

Trú tại: V, T, An Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy từ năm 2014, nên khoảng 21 giờ ngày 21/5/2023, Chu Văn D đi bộ từ nhà mình đến khu vực đường gom đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, thuộc địa phận thôn Thị Tân, xã T, huyện Ân Thi tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, D gặp 01 người đàn ông không biết tên, địa chỉ, trông giống người nghiện, nên D hỏi “Có ma túy bán không để cho 200.000 đồng”, người đàn ông này bảo “Có”. D đưa 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền và đưa lại cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D biết là ma túy, nên cầm cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, D đi đến đoạn đường 384 thuộc địa phận thôn X, xã Đ, huyện Ân Thi thì bị Tổ công tác của Công an huyện Ân Thi và Công an xã Đ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thấy D có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên trái D đang mặc có 01 gói giấy màu trắng kích thước (2 x 1,5)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D khai nhận là Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D; vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng kích thước (2 x 1,5)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong bì thư ký hiệu (I).

Tại bản Kết luận giám định số 229/KL-KTHS (MT) ngày 25/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là 0,117g (Không phải một một bảy gam), là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,102g (Không phải một không hai gam) ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật. Mẫu hoàn được niêm phong trong phong bì ghi số 229/KL-KTHS (MT) giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra, bị can Chu Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị can phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,102g Heroine, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đang được quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Ân Thi chờ xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị can, nhưng do bị can khai không biết tên, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSAT ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Chu Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Chu Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 23/CT-VKSAT ngày 17/8/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên xử bị cáo Chu Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Chu Văn D từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,102g Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong trong niêm phong hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ghi số 229/KL-KTHS (MT) ngày 25/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận : Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/5/2023, tại khu vực đường 384 thuộc địa phận thôn X, xã Đ, huyện Ân Thi, Chu Văn D đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 01 gói Heroine có khối lượng 0,117g (Không phải một một bảy gam), mục đích để sử dụng trái phép, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy nói chung và Heroine nói riêng. Bị cáo là người đã thành niên nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử còn cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt bổ sung:*

Về tình tiết tăng nặng: đối chiếu với quy định pháp luật, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu đã từng bị kết án về các tội danh khác nhau và bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân nay lại phạm tội mới. Điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật nên xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo là chất cấm nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy 0,102g Heroine hoàn lại sau giám định.

[5]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo D 01 năm 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,102g Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong niêm phong hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng được thể hiện theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSAT ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát huyện Ân Thi và được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2023).

Về án phí: Bị cáo Chu Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Cq CSĐT- CA huyện Ân Thi;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Hưng Yên;
- Cq THAHS-CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Thuỷ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Chủ

Nguyễn Viết Thắng

Lương Thị Thuỷ